

ĐIỂM THI

Lớp: Trung cấp lý luận chính trị - hành chính khóa 17

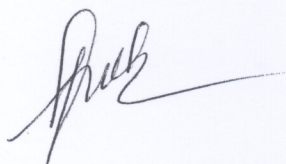
Môn: Phần III.1 Những vấn đề cơ bản về HTCT, NN và Pháp luật XHCN

Giảng viên chấm: Trương Thị Phương; Nhâm Thế Sần

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
1	Nguyễn Thị Long An	8.5	Tám phẩy năm	27	Nông Văn Khiêm	8.5	Tám phẩy năm
2	Sầm Thị Anh	7.5	Bảy phẩy năm	28	Lãnh Huy Khôi	8	Tám
3	Chu Xuân Bạc	8	Tám	29	Hoàng Trung Kiên	8.5	Tám phẩy năm
4	Đặng Thị Long Biên	8.25	Tám phẩy hai năm	30	Lê Thị Lan	9	Chín
5	Tái Thị Biền	8.25	Tám phẩy hai năm	31	Cao Tiến Lê	8.5	Tám phẩy năm
6	Hoàng Văn Cảnh	7.75	Bảy phẩy bảy năm	32	Hoàng Minh Long	8.75	Tám phẩy bảy năm
7	Sầm Ngọc Chiêm	8	Tám	33	Triệu Ngọc Luân	8.5	Tám phẩy năm
8	Hoàng Hữu Chiến	8	Tám	34	Triệu Thị Mai	9	Chín
9	Hoàng Văn Chính	8	Tám	35	Hoàng Văn Mạnh	6.25	Sáu phẩy hai năm
10	Nông Thị Chuyên	8.5	Tám phẩy năm	36	Nông Văn Nam	7.75	Bảy phẩy bảy năm
11	Đinh Thế Công	7	Bảy	37	Hứa Thị Ngọc	7.75	Bảy phẩy bảy năm
12	Đàm Văn Cường	7	Bảy	38	Lương Văn Nhi	8	Tám
13	Trịnh Văn Danh	8	Tám	39	Triệu Tồn Sinh	7.75	Bảy phẩy bảy năm
14	Lý Văn Duẩn	7	Bảy	40	Nông Thị Tâm	8.5	Tám phẩy năm
15	Nông Văn Dũng	8	Tám	41	Trương Thị Tâm	8.25	Tám phẩy hai năm
16	Kim Tiến Dũng	7.75	Bảy phẩy bảy năm	42	Hoàng Văn Thả	8.25	Tám phẩy hai năm
17	Bính Văn Duy	8	Tám	43	Bé Việt Thắng	8	Tám
18	Nông Thị Duyên	8.5	Tám phẩy năm	44	Bé Thị Thơm	8	Tám
19	Đinh Ngọc Điệp	8.25	Tám phẩy hai năm	45	Nông Văn Thư	7.5	Bảy phẩy năm
20	Đàm Thị Hải	9.25	Chín phẩy hai năm	46	Hoàng Văn Thương	8	Tám
21	Lục Thị Hồng	8	Tám	47	Nông Minh Thuyết	8.75	Tám phẩy bảy năm
22	Triệu Văn Hùng	8.5	Tám phẩy năm	48	Lý Văn Trận	8	Tám
23	Lương Văn Hưng	7.75	Bảy phẩy bảy năm	49	Nông Văn Trung	8.5	Tám phẩy năm
24	Nông Thị Lan Hương	9.25	Chín phẩy hai năm	50	Phan Văn Tuấn	8.25	Tám phẩy hai năm
25	Đàm Văn Hữu	8.75	Tám phẩy bảy năm	51	Lâm Ngọc Tuấn	8	Tám
26	Quan Văn Huy	7.5	Bảy phẩy năm				

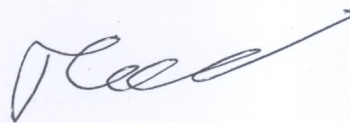
Điểm 6,25: 01 điểm; Điểm 7,00: 03 điểm; Điểm 7,50: 03 điểm; Điểm 7,75: 06 điểm; Điểm 8,00: 15 điểm;
Điểm 8,25: 06 điểm; Điểm 8,50: 10 điểm; Điểm 8,75: 03 điểm; Điểm 9,00: 02 điểm; Điểm 9,25: 02 điểm./.

GHI ĐIỂM



Hoàng Thị Quế

**PHÒNG ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**



Tô Vũ Ninh

**BGH PHÊ DUYỆT
HIỆU TRƯỞNG**



Lục Văn Kên